

BẢN TIN DỰ BÁO THÁNG 10/2025

DỰ BÁO CHẾ ĐỘ DÒNG CHẢY, XÂM NHẬP MẶN VÀ TƯ VẤN HỖ TRỢ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH CÔNG CẢI LỚN, CÁI BÉ, XỂO RỒ

(Từ ngày 01/10 đến 31/10/2025)

1. DIỄN BIẾN NGUỒN NƯỚC VỀ ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

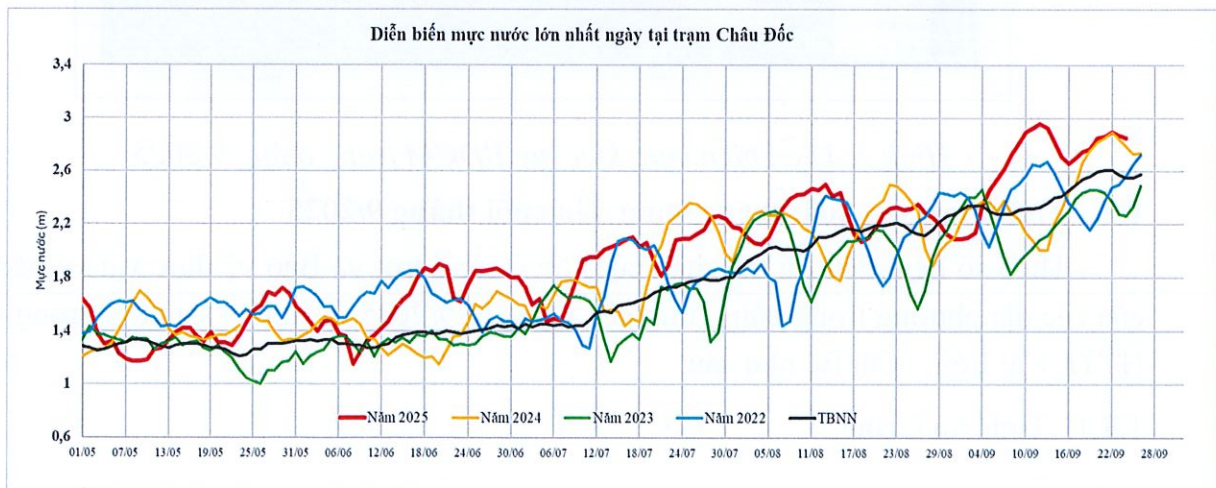
1.1. Nguồn nước thượng lưu về đầu nguồn ĐBSCL đến cuối tháng 9/2025

Hiện nay, ĐBSCL đang trong thời kỳ giữa mùa lũ, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long đã đạt giá trị lớn nhất vào nửa đầu tháng 9 (tại Tân Châu đạt 3,3m, tại Châu Đốc đạt 2,96m ngày 12/9), từ giữa tháng 9 đến nay đang gia tăng trở lại và chịu ảnh hưởng mạnh theo dao động triều. Mực nước bình quân trong tháng 9 ở mức cao hơn năm 2024, cao hơn năm 2023 và cao hơn TBNN (2013-2024).

Bảng 1: Mực nước bình quân trong tháng 8/2025 tại 2 trạm Tân Châu và Châu Đốc

Trạm	Bình quân tháng 8/2025	Mực nước (m) so với một số năm cùng thời điểm (-) là thấp hơn					
		TB (2013-2024)	2024	2023	2022	2020	2016
Tân Châu	3,0	+0,32	+0,42	+0,64	+0,34	+1,20	+0,54
Châu Đốc	2,68	+0,27	+0,25	+0,44	+0,28	+0,82	+0,58

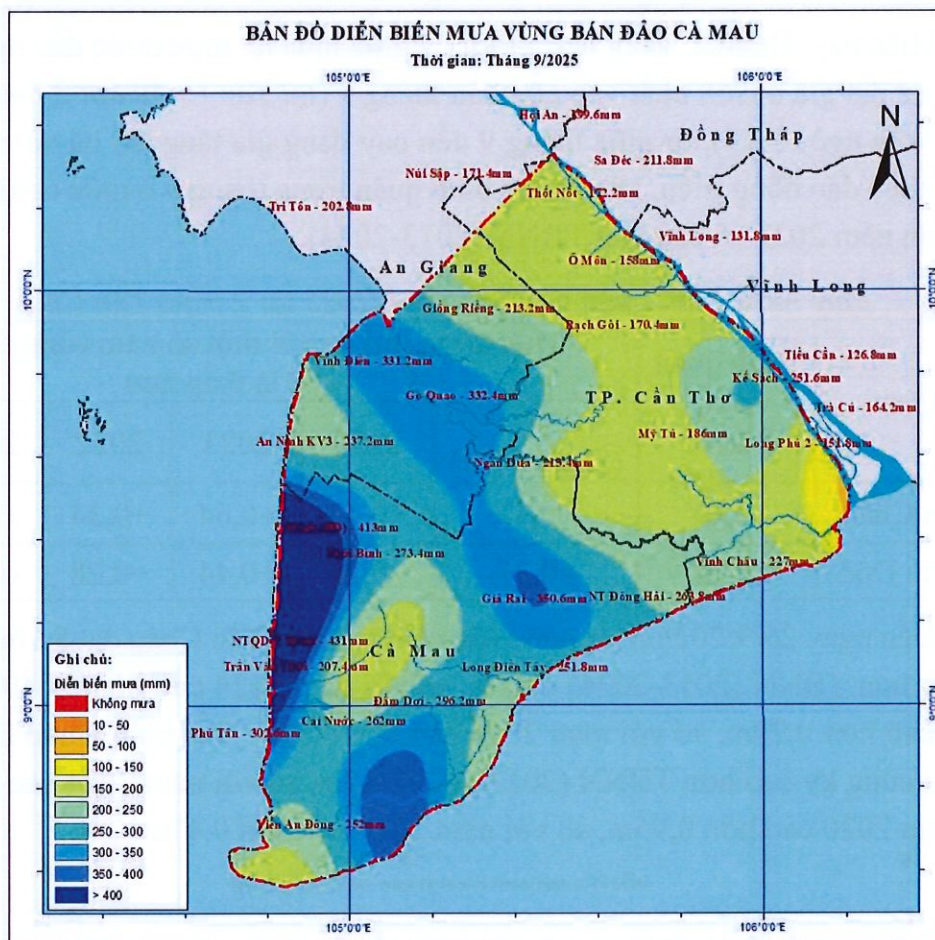
Đến ngày 25/9/2025 mực nước lớn nhất tại trạm Tân Châu đạt 3,16m. So với cùng kỳ cao hơn TBNN (2013-2024) 0,31m, so với năm 2024 cao hơn 0,040m, so với năm 2020 cao hơn 0,79m, so với năm 2016 cao hơn 0,30m; Tại trạm Châu Đốc đạt 2,85m. So với cùng kỳ cao hơn TBNN (2013-2024) 0,3m, so với năm 2024 cao hơn 0,05m, so với năm 2020 cao hơn 0,95m, so với năm 2016 cao hơn 0,47m.



1.2. Diễn biến mưa trong tháng 9/2025

Trong tháng 9, do ảnh hưởng của bão Ragasa trong thời gian cuối tháng 9 làm mưa tăng trên toàn bộ lưu vực sông Mê Công và vùng ĐBSCL, bình quân lượng mưa các trạm trên lưu vực sông Mê Công tuần từ 19/9 đến 25/9 vào khoảng 77,6mm, có nơi lên tới hơn 140mm như Viêng Chăn, Pakse. Bình quân mưa tăng 25% tại các trạm trên lưu vực so với 2 tuần trước đó.

Tổng lượng mưa bình quân khu vực BĐCM trong tháng 9/2025 từ 210-300mm, một số trạm trên 400mm, mưa tập trung chủ yếu ở các vùng ven biển Tây, một số khu vực có lượng mưa lớn trên 300mm như: U Minh (Cà Mau) 431mm, Gò Quao(An Giang) 332mm.



Hình 2: Diễn biến mưa khu vực BĐCM trong tháng 9/2025

1.3. Tình hình sản xuất trong vùng đến cuối tháng 9/2025

Theo số liệu điều tra thu thập của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và báo cáo của các địa phương trong vùng, tính đến ngày 20/9/2025, diện tích sản xuất trong vùng HTTL Cái Lớn – Cái Bé như sau:

1.3.1. Tỉnh An Giang

- Lúa Hè Thu 2025, đã xuống giống 105.643ha/105.687ha (đạt 99,96% KH), đến nay đã thu hoạch 89.607 ha (đạt 84,82% diện tích xuống giống), năng suất bình quân ước đạt 5,59 tấn/ha, sản lượng đạt 500.651 tấn;

- Lúa vụ Thu Đông sớm 2025, đã xuống giống 33.590 ha, lúa đang giai đoạn mạ 176 ha, giai đoạn đẻ nhánh 991 ha, giai đoạn làm đòng 9.651ha.

- Nuôi trồng thủy sản, lũy kế diện tích thả nuôi tôm (ao, ruộng) 119.492/118.080ha (đạt 101,2% KH).

1.3.2. Thành phố Cần Thơ

Tại các xã Long Mỹ, phường Long Mỹ, xã Vị Thủy, phường Vị Thanh:

- Lúa Hè Thu năm 2025, đã xuống giống 48.551ha/48.150ha (đạt 100,83% KH), đến nay đã thu hoạch dứt điểm 48.551ha (đạt 100% diện tích xuống giống), năng suất bình quân ước đạt 6 tấn/ha, sản lượng ước đạt 291.306 tấn.

- Lúa Thu Đông đã xuống giống 14.557 ha trong đó giai đoạn mạ 53 ha, giai đoạn đẻ nhánh 1.496 ha và giai đoạn đòng 13.008 ha.

Tại phường Ngã Năm, Mỹ Quới, Tân Long:

- Lúa Hè Thu 2025, đã xuống giống được 18.500 ha, đạt 100% diện tích, hiện nay đã thu hoạch 18.500 ha, ước đạt năng suất 5,4 ha, sản lượng thu hoạch đạt 99.900 tấn.

- Diện tích trồng màu và cây ăn trái, lũy kế 7.407 ha (trong đó diện tích cây ăn trái là 1.537 ha); Diện tích nuôi thủy sản lũy kế 3.011 ha, sản lượng ước đạt 12.012 tấn; Lúa vụ Thu Đông 2025, đã xuống giống 1.534 ha tập trung chủ yếu ở phường Ngã Năm và xã Tân Long;

1.3.3. Tỉnh Cà Mau

Tại các xã Phước Long, Hồng Dân, Ninh Quới, Vĩnh Phước, Vĩnh Thanh:

- Lúa Hè Thu, xuống giống 22.975ha, thu hoạch được 22.157ha đạt 96,5%; Lúa Thu Đông xuống giống được 6.890ha.

- Nuôi trồng thủy sản, lũy kế diện tích nuôi thủy sản (tôm STC, TC, BTC, cua...), thực hiện lũy kế 48.702 ha (trong đó diện tích đang nuôi 48.254 ha).

2. DỰ BÁO MỰC NƯỚC, NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH NGẬP ÚNG TRONG THÁNG 10/2025

2.1. Nhận định tình hình khí tượng, thủy văn

Cập nhật bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa (từ tháng 10/2025 - Tháng 3/2026) của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia ngày 15/9/2025 và thông tin từ các trung tâm dự báo trong khu vực và thế giới cho thấy:

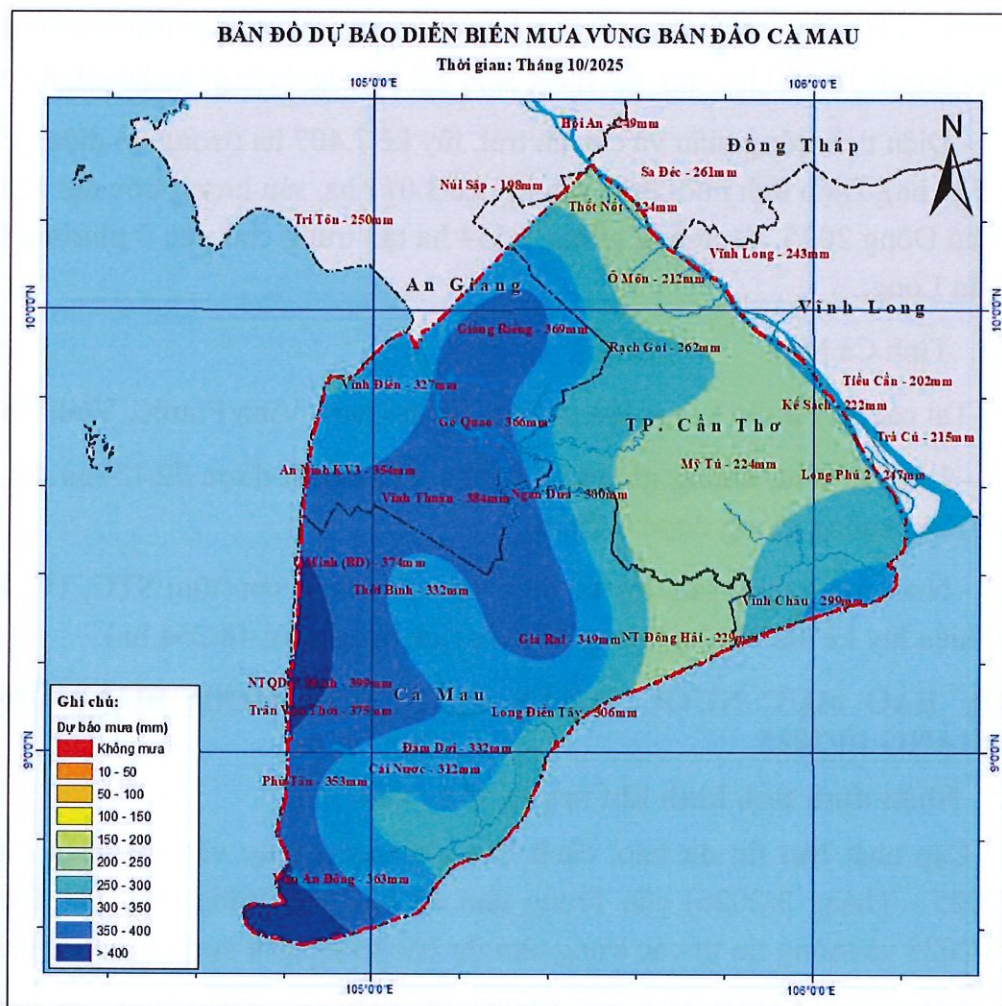
Hiện tượng ENSO: Hiện tại, ENSO tiếp tục trong điều kiện trung tính, với chuẩn sai nhiệt độ mặt nước biển khu vực xích đạo trung tâm Thái Bình Dương $-0,3^{\circ}\text{C}$ trong

tuan đầu tháng 9. Từ tháng 10 đến tháng 12/2025, ENSO có khả năng duy trì trạng thái trung tính và nghiêng về pha lạnh, nhưng chưa đạt trạng thái La Nina.

Lượng mưa: Dự báo tổng lượng mưa ở khu vực Nam Bộ trong tháng 10/2025 phổ biến cao hơn TBNN từ 10-30%. Riêng vùng dự án, dự báo tổng lượng mưa trong tháng 10/2025 từ 250-300mm.

Bão, ATNĐ: Dự báo trong tháng 10-12, bão/ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng đến nước ta có khả năng ở mức cao hơn so với TBNN (TBNN trên biển Đông: 4,5 cơn, đổ bộ vào đất liền 1,9 cơn).

Ở thời điểm hiện nay ngày 26/9, đang ảnh hưởng của cơn bão Bualoi tại phía Đông Philippines, dự báo đêm nay bão sẽ vượt qua Philippines vào khu vực Biển Đông, đến 1h ngày 29/9, bão ở ngoài khơi miền Trung, sức gió mạnh nhất cấp 12-13, giật cấp 16, dự báo ngày 29-30/9 bão vào đất liền ảnh hưởng đến các khu vực từ Thanh Hóa đến Nghệ An. Do ảnh hưởng của bão, dự báo lượng mưa lũy tích trong tuần từ 27/9 đến 3/10 ở khu vực Nghệ An đến Thanh Hóa lên tới 200mm-300mm, các khu vực phía Bắc Lào, Campuchia và ĐBSCL lũy tích lượng mưa đạt 70mm-130mm, các khu vực khác mưa đạt 50mm-70mm.



Hình 3: Dự báo mưa khu vực BĐCM trong tháng 10/2025

2.2. Dự báo mực nước triều trong tháng 10 năm 2025

Trong tháng 10/2025 dự báo có 2 kỳ triều cường cao ở mức cao hơn TBNN từ 10 -25cm, thấp hơn năm 2024 từ 5 -7cm. Cụ thể như sau:

- **Đợt 1 (từ ngày 8-13/10/2025)** : Phía biển Tây, đỉnh triều cao nhất xuất hiện vào ngày 12/10 tại trạm **Sông Đốc (1,07 m) cao hơn BĐ3 12cm**, đỉnh triều cao nhất tại trạm Xẻo Rô (0,97 m) xấp xỉ BĐ3 , chân triều thấp nhất tại trạm Xẻo Rô (-0,04 m), chân triều thấp nhất tại trạm Sông Đốc (+0,2 m); Phía Biển Đông, đỉnh triều cao nhất xuất hiện vào ngày 10-11/10 tại trạm **Gành Hào (2,39 m) cao hơn BĐ 3 19cm**, chân triều thấp nhất (-1,61m), đỉnh triều cao nhất tại **Trần Đề (2,22m) trên mức BĐ 2 2cm**, chân triều thấp nhất (-1,50m). **Đây là đợt triều cường lớn nhất trong tháng 10/2025 ở mức cao hơn tháng 9 từ 10-13cm.**

- **Đợt 2 (từ ngày 23-30/10/2025)** : Phía biển Tây, đỉnh triều cao nhất xuất hiện vào ngày 27-28/10 tại trạm Sông Đốc (1,00 m), đỉnh triều cao nhất tại trạm Xẻo Rô (0,75 m), chân triều thấp nhất tại trạm Xẻo Rô (0,1 m), chân triều thấp nhất tại trạm Sông Đốc (0,3 m); Phía Biển Đông, đỉnh triều cao nhất xuất hiện vào ngày 25/10 tại trạm Gành Hào (2,11 m), chân triều thấp nhất (-1,11m), đỉnh triều cao nhất tại Trần Đề (1,97m), chân triều thấp nhất (-1,07m).

Bảng 2: Mực nước triều dự báo tại trạm biển Đông và biển Tây trong tháng 10/2025

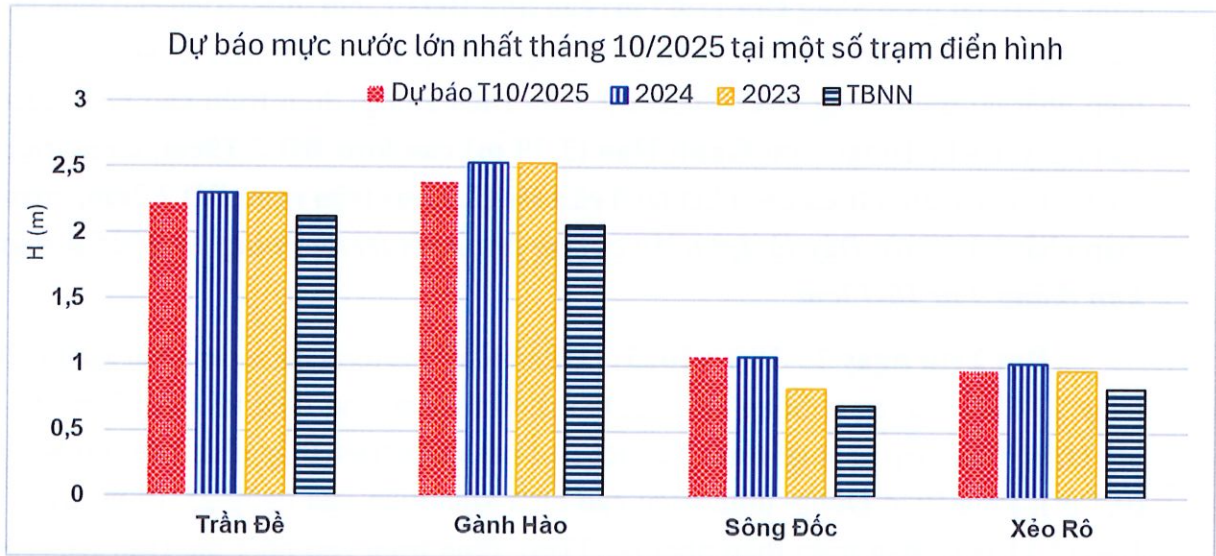
TT	Thông tin	Đợt 1 (nửa đầu Tháng 10/2025)			
		Khu vực ven Biển Đông (8-12/10)		Khu vực ven Biển Tây (10-13/10)	
		Trần Đề	Gành Hào	Sông Đốc	Xẻo Rô
1	Hmax (m)	2,22	2,39	1,07	0,97
	Ngày đạt Hmax	11/10	10/10	12/10	12/10
2	Hmin (m)	-1,50	-1,61	0,2	-0,04
	Ngày đạt Hmin	11/10	10/10	12/10	12/10
	Thông tin	Đợt 2 (nửa cuối Tháng 10/2025)			
		Khu vực ven Biển Đông (23-27/10)		Khu vực ven Biển Tây (26-30/10)	
		Trần Đề	Gành Hào	Sông Đốc	Xẻo Rô
1	Hmax (m)	1,97	2,11	1,00	0,75
	Ngày đạt Hmax	25/10	25/10	27/10	28/10
2	Hmin (m)	-1,07	-1,11	0,3	0,1
	Ngày đạt Hmin	25/10	25/10	27/10	28/10

Đề phòng gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh, mực nước triều lớn có thể đạt ở mức nước dự báo như ở Bảng 2 cộng thêm mực nước gia tăng ứng với cấp độ gió tương ứng thổi vào cửa sông như đưa ra ở Bảng 3 có thể gây ngập cục bộ một số khu vực ven sông hạ lưu cống Cái Lớn, khu vực bờ bao chưa được đạt cao trình để bảo vệ an toàn.

Bảng 3: Dự báo mực nước gia tăng do gió thổi trực tiếp vào từng cửa sông ứng với các cấp độ gió

TT	Cấp độ gió	Vận tốc gió (m/s)	Mực nước gia tăng (m)
1	Cấp 3	3,4 - 5,4	0,03 - 0,06

2	Cấp 4	5,5 - 7,9	0,07 - 0,14
3	Cấp 5	8 - 10,7	0,14 - 0,25
4	Cấp 6	10,8 - 13,8	0,26 - 0,42
5	Cấp 7	13,9 - 17,1	0,43 - 0,64
6	Cấp 8	17,2 - 20,7	0,65 - 0,94



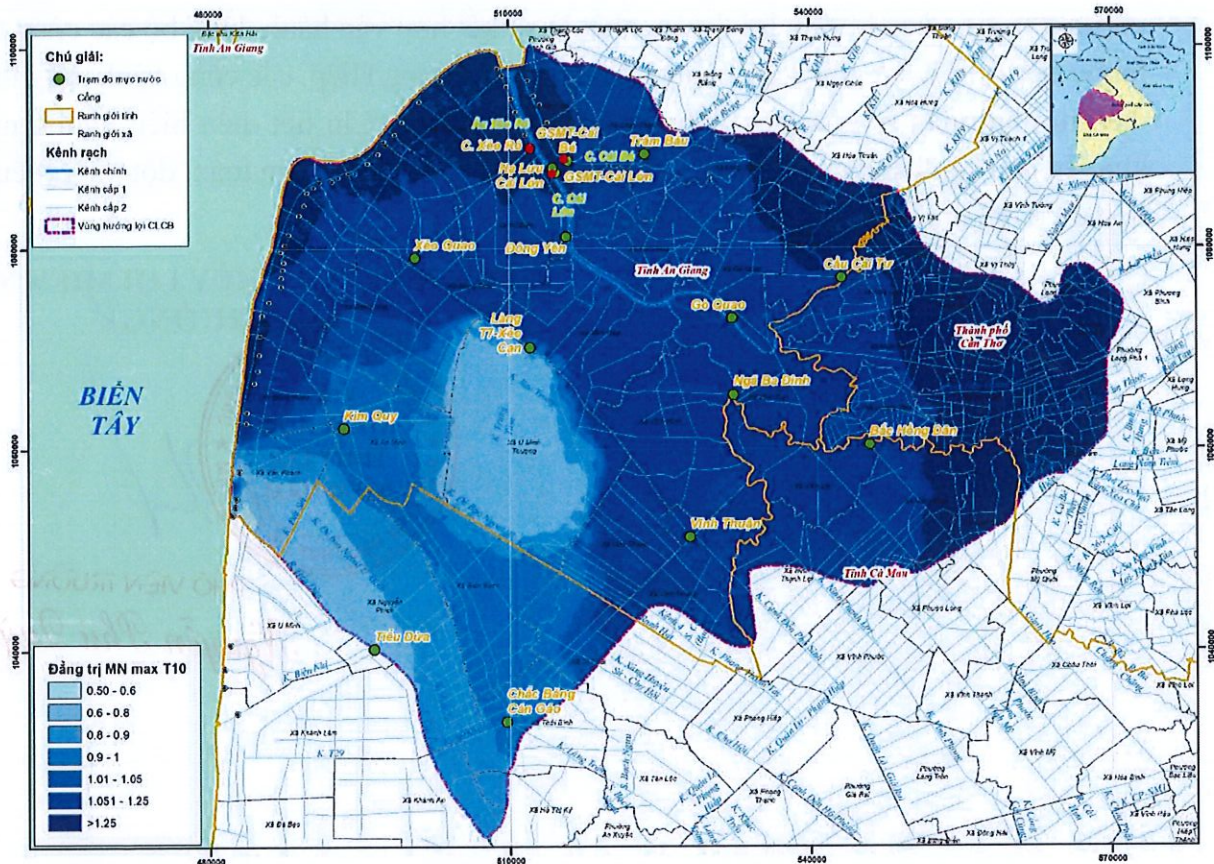
Hình 4: Dự báo mực nước triều lớn nhất trong tháng 10/2025

2.3. Nhận định diễn biến nguồn nước, khả năng xảy ra ngập úng trong tháng 10 năm 2025

Dự báo mực nước ở đầu nguồn ĐBSCL trong tháng 10/2025 có xu thế tăng dần từ đầu tháng 10 và **đạt đỉnh từ ngày 8/10 đến ngày 12/10 (có khả năng đây chính là đỉnh lũ năm 2025), cụ thể: Tại Tân Châu đạt từ 3,3 - 3,5m ở mức xấp xỉ BĐ I**, so với TBNN cao hơn từ 0,3-0,5m, so với năm 2024 cao hơn từ 0,1-0,6m; **Tại trạm Châu Đốc đạt 3,2 - 3,3m ở mức cao hơn BĐ I từ 0,2-0,3m**, so với cùng kỳ TBNN cao hơn 0,1-0,5m, so với năm 2024 cao hơn 0,1 - 0,3m.

Mực nước nội vùng hệ thống thủy lợi Cái Lớn – Cái Bé chịu tác động chủ yếu bởi triều cường và mưa nội vùng cùng với nguồn nước lũ đầu nguồn về làm chậm khả năng tiêu thoát, gây ngập úng. Dự báo mực nước lớn nhất trong tháng trên các trạm biến đổi ở mức 0,65 - 1,23m, mực nước có xu thế cao ở khu vực ven sông chính, thấp dần về phía khu vực xa sông chính và bên trong nội đồng. Dự báo mực nước lớn nhất tại **hạ lưu cống Cái Lớn từ 1,20 - 1,25m, tại hạ lưu cống Cái Bé từ 1,18 - 1,21m** xuất hiện trong kỳ triều cường giữa tháng 10/2025 từ ngày 10-13/10/2025.

Khả năng ngập úng có thể xảy ra tại các khu vực ven biển Tây và ven sông Cái Lớn thuộc các xã Tây Yên, An Biên, Bình An tỉnh An Giang do hạ tầng chưa đảm bảo, nếu xảy ra mưa lớn, gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh trùng với kỳ triều cường từ ngày 10-13/10/2025. Các khu vực trong nội đồng chịu ảnh hưởng của nguồn nước lũ thượng nguồn và mưa nội vùng như các xã Long Thạnh, Vĩnh Hòa Hưng tỉnh An Giang, xã Hồng Dân, Vĩnh Lộc tỉnh Cà Mau, xã Vĩnh Viễn, Vĩnh Thuận Đông Tp. Cần Thơ mực nước ở mức cao có thể xảy ra ngập úng cục bộ.



Hình 5: Bản đồ đẳng trị mực nước lớn nhất tháng 10/2025

3. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ VẬN HÀNH

Hiện nay, đang trong thời kỳ giữa mùa lũ. Dự báo lũ thượng nguồn ở 2 trạm Tân Châu và Châu Đốc trong tháng 10 có khả năng sẽ đạt đỉnh lũ ở mức xấp xỉ BĐI từ ngày 08-12/10. **Triều cường trong tháng 10/2025 khu vực cửa sông Cái Lớn ở mức cao nhất từ đầu mùa lũ đến nay (xấp xỉ và cao hơn mức BĐ 3), đáng lưu ý trong thời kỳ triều cường từ ngày 10-13/10 trùng với kỳ triều cường phía biển Đông cũng ở cao hơn BĐ 3, mực nước thượng nguồn ĐBSCL có khả năng đạt đỉnh lũ trong thời kỳ này.** Đề phòng trường hợp mưa lớn kết hợp nước lũ về gia tăng, gió mùa Tây hoạt động mạnh có thể làm mực nước dâng cao gây ngập cục bộ tại một số khu vực trũng thấp tại các Xã An Minh, An Biên, Đông Hòa, Vĩnh Thuận, Vĩnh Bình tỉnh An Giang.

Công Cái Lớn, Cái Bé, Xẻo Rô cần thiết phải vận hành linh hoạt về thời gian, số lượng cửa van đối với công Cái Lớn, Cái Bé và Xẻo Rô để kiểm soát triều, hỗ trợ tiêu nước cho hệ thống trong kỳ triều cường từ ngày 10-13/10. Cụ thể:

+ Công Cái Lớn: Vận hành đóng tối đa 7/11 cửa van, mở 11/11 cửa van vào các ngày 10, 11, 12, 13/10/2025.

+ Công Cái Bé: Đóng, mở 02/02 cửa van vào các ngày 10, 11, 12, 13/10/2025.

+ Công Xẻo Rô: Vận hành đóng/ mở theo yêu cầu của địa phương.

Đơn vị tư vấn sẽ tiếp tục theo dõi diễn biến triều cường, diễn biến lũ thượng nguồn, diễn biến mưa trong vùng để phối hợp với công ty lên kế hoạch vận hành kiểm soát nguồn nước, hỗ trợ tiêu nước trên hệ thống trong trường hợp cần thiết. Phối hợp với địa

phương trong vùng hưởng lợi dự án, nhất là sự kết hợp vận hành đồng bộ các công trình thuộc các HTTL Tứ giác Long Xuyên, Quản lộ - Phụng Hiệp, các công trình thủy lợi do địa phương quản lý gồm các tỉnh An Giang, Cà Mau. Chi tiết diễn biến nguồn nước, khuyến cáo vận hành cụ thể sẽ tiếp tục cập nhật trong các bản tin tuần, đột xuất (nếu có) tiếp theo, đề nghị công ty tiếp tục theo dõi./.

VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI MIỀN NAM



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Phú Quỳnh

**PHỤ LỤC ĐẾN BÁO MỤC NƯỚC LỚN NHẤT TRONG 2 ĐỢT TRIỀU CƯỜNG
THÁNG 10/2025**

T T	Tên Trạm	Triều cường đợt 1 (từ ngày 8-13/10)						Triều cường đợt 2 (từ ngày 26-30/10)				
		08/10	09/10	10/10	11/10	12/10	13/10	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10
1	HL Cái Lớn	0,84	1,01	1,09	1,16	1,19	1,15	0,97	0,99	1,0	0,99	0,97
2	TL Cái Lớn	0,83	1,00	1,09	1,16	1,19	1,15	0,97	0,99	1,0	0,99	0,97
3	K.Xèo Rô	0,86	1,03	1,13	1,18	1,23	1,17	0,98	1,01	1,02	1,01	0,98
4	Đông Yên	0,84	0,97	1,02	1,11	1,11	1,13	0,96	0,97	0,98	0,98	0,98
5	Gò Quao	0,83	0,91	0,99	1,02	1,07	1,06	0,92	0,96	1,0	1,0	0,98
6	Cầu Cái Tư	0,86	0,92	1,01	1,05	1,09	1,12	0,98	1,01	1,04	1,06	1,04
7	HL Cái Bé	0,86	1,03	1,12	1,17	1,22	1,16	0,97	1,01	1,02	1,01	0,98
8	Trâm Bàu	0,85	0,92	1,02	1,04	1,11	1,11	0,95	0,97	1,01	1,02	1,0
9	Ngã ba Đình	0,82	0,91	0,96	1,03	1,04	1,09	0,95	0,98	1,0	1,01	1,01
10	Bắc Hồng Dân	0,85	0,95	1,0	1,06	1,11	1,11	0,98	1,02	1,08	1,09	1,06
11	Kim Quy	0,66	0,73	0,78	0,83	0,81	0,83	0,73	0,75	0,8	0,82	0,83
12	Xèo Quao	0,81	0,87	0,99	1,01	1,05	1,03	0,89	0,88	0,93	0,95	0,93
13	Tiểu Dừa	0,52	0,55	0,61	0,61	0,59	0,59	0,56	0,57	0,65	0,71	0,71
14	Làng T7-Xèo Cạn	0,75	0,85	0,89	0,95	0,95	0,97	0,84	0,87	0,9	0,91	0,91
15	Vĩnh Thuận	0,78	0,86	0,91	0,97	0,99	1,0	0,89	0,93	0,99	1,02	0,99
16	Ngã ba Chác Bàng	0,62	0,67	0,74	0,74	0,75	0,75	0,68	0,7	0,79	0,84	0,84

